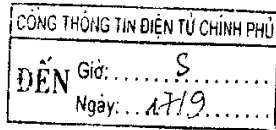


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2470/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2015



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chương trình giáo dục phổ thông
và tổ chức, hoạt động của Ban xây dựng chương trình giáo dục phổ thông,
Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình giáo dục phổ thông**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi điểm b khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tiêu chuẩn chương trình giáo dục phổ thông và tổ chức, hoạt động của Ban xây dựng chương trình giáo dục phổ thông, Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình giáo dục phổ thông, với các nội dung như sau:

1. Những quy định chung

a) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Văn bản này quy định tiêu chuẩn chương trình giáo dục phổ thông; tiêu chuẩn người tham gia xây dựng, thẩm định chương trình giáo dục phổ thông; cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, phương thức hoạt động của Ban xây dựng

chương trình giáo dục phổ thông và Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình giáo dục phổ thông.

- Quy định này áp dụng đối với các Ban xây dựng chương trình giáo dục phổ thông và Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình giáo dục phổ thông.

b) Chương trình giáo dục phổ thông

- Chương trình giáo dục phổ thông thể hiện mục tiêu giáo dục phổ thông; quy định yêu cầu cần đạt đối với học sinh; phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục phổ thông; phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục; cách thức đánh giá kết quả giáo dục đối với các môn học, chuyên đề học tập và hoạt động trải nghiệm sáng tạo (sau đây gọi chung là môn học) ở mỗi lớp và mỗi cấp học của giáo dục phổ thông.

- Chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi tắt là chương trình) bao gồm chương trình tổng thể và các chương trình môn học.

+ Chương trình tổng thể quy định những vấn đề chung của giáo dục phổ thông, bao gồm: Quan điểm xây dựng chương trình; mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông và mục tiêu chương trình giáo dục của từng cấp học; yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung của học sinh cuối mỗi cấp học; các lĩnh vực giáo dục; hệ thống môn học; thời lượng của từng môn học; định hướng nội dung giáo dục bắt buộc ở từng lĩnh vực giáo dục và phân chia vào các môn học ở từng cấp học đối với tất cả học sinh trên phạm vi toàn quốc; định hướng về phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục và cách thức đánh giá kết quả giáo dục của từng môn học; điều kiện tối thiểu của nhà trường để thực hiện được chương trình.

+ Chương trình môn học xác định vị trí, vai trò môn học trong thực hiện mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông; mục tiêu và yêu cầu cần đạt của môn học ở mỗi lớp hoặc cấp học; nội dung giáo dục cốt lõi (bắt buộc) ở từng cấp học đối với tất cả học sinh trên phạm vi toàn quốc; kế hoạch dạy học môn học ở mỗi lớp và mỗi cấp học; định hướng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, cách thức đánh giá kết quả học tập của học sinh trong môn học.

c) Các bước xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình

- Xây dựng chương trình tổng thể:

+ Dự thảo chương trình tổng thể;

+ Lấy ý kiến đóng góp cho dự thảo chương trình tổng thể;

+ Tiếp thu ý kiến đóng góp, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo chương trình tổng thể;

+ Thẩm định chương trình tổng thể;

+ Chỉnh sửa, hoàn thiện lần 1 chương trình tổng thể.

- Căn cứ chương trình tổng thể, xây dựng các chương trình môn học:

+ Dự thảo các chương trình môn học;

+ Trưng cầu ý kiến về dự thảo các chương trình môn học;

+ Tiếp thu ý kiến đóng góp, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo các chương trình môn học;

+ Thẩm định các chương trình môn học;

+ Chính sửa, hoàn thiện lần 1 các chương trình môn học.

- Thực nghiệm chương trình tổng thể và các chương trình môn học: Thực hiện đối với các nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học mới và khó so với chương trình hiện hành và được tiến hành ngay trong quá trình xây dựng chương trình tổng thể và các chương trình môn học.

- Chính sửa, hoàn thiện lần 2 chương trình tổng thể và các chương trình môn học.

- Phê duyệt ban hành chương trình tổng thể và các chương trình môn học làm cơ sở biên soạn sách giáo khoa.

d) Điều kiện tiên quyết của chương trình

- Nội dung chương trình không trái với quy định pháp luật của Việt Nam.

- Nội dung chương trình không có những định kiến xã hội về giới tính, sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, tuổi, địa vị, ngôn ngữ...

- Chương trình có phân giải thích để hiểu rõ, thống nhất các thuật ngữ dùng trong chương trình.

- Thể thức, kĩ thuật trình bày chương trình bảo đảm quy định hiện hành.

đ) Tiêu chuẩn người xây dựng và người thẩm định chương trình

- Tiêu chuẩn chung:

+ Có tư cách đạo đức tốt, trình độ được đào tạo từ đại học trở lên; chuyên môn giỏi, am hiểu về khoa học giáo dục và chương trình giáo dục phổ thông;

+ Có đủ sức khỏe và thời gian tham gia xây dựng hoặc thẩm định chương trình;

+ Có năng lực hợp tác; biết lắng nghe, tiếp thu ý kiến một cách tích cực và phản hồi mang tính xây dựng;

+ Đã tham gia xây dựng chương trình giáo dục phổ thông hoặc có ít nhất 5 năm trực tiếp giảng dạy ở cơ sở giáo dục phổ thông hoặc có đóng góp khác liên quan đến xây dựng, thực hiện chương trình.

- Người đáp ứng tiêu chuẩn chung theo quy định trên được Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét để lựa chọn làm Tổng chủ biên chương trình, Chủ tịch Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình; được xem xét để lựa chọn làm thành viên Ban xây dựng chương trình nếu được Tổng chủ biên chương trình giới thiệu; được xem xét để lựa chọn làm thành viên Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định chương trình) nếu được Chủ tịch Hội đồng thẩm định chương trình giới thiệu.

- Người đã tham gia Ban xây dựng chương trình thì không tham gia Hội đồng thẩm định chương trình.

e) Nguyên tắc làm việc của Ban xây dựng chương trình, Hội đồng thẩm định chương trình

- Ban xây dựng chương trình và Hội đồng thẩm định chương trình làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ.

- Các cuộc họp của Ban xây dựng chương trình, Hội đồng thẩm định chương trình chỉ được thực hiện khi có ít nhất 50% số thành viên có mặt; các thành viên vắng mặt phải gửi ý kiến của mình bằng văn bản đựng trong phong bì được niêm phong hoặc qua mạng cho người chủ trì cuộc họp. Việc biểu quyết chỉ tiến hành khi tổng số người dự họp và người vắng mặt nhưng có gửi ý kiến cho người chủ trì cuộc họp đạt ít nhất 75% số thành viên Ban xây dựng chương trình hoặc Hội đồng thẩm định chương trình.

- Tổng Chủ biên trực tiếp hoặc ủy quyền cho Chủ biên, Chủ tịch Hội đồng thẩm định chương trình trực tiếp hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định chương trình thông tin cho báo chí theo quy định.

2. Tiêu chuẩn chương trình tổng thể

Chương trình tổng thể phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Quan điểm xây dựng chương trình, mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông và mục tiêu chương trình giáo dục của từng cấp học được quy định tuân thủ Hiến pháp, Luật giáo dục và quán triệt các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

b) Yêu cầu cần đạt về những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung của học sinh cuối mỗi cấp học được quy định phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lý của học sinh và điều kiện thực tiễn trường phổ thông; bảo đảm tính khoa học và cụ thể hóa được mục tiêu chương trình giáo dục của từng cấp học.

c) Hệ thống môn học được xây dựng đáp ứng mục tiêu chương trình; bảo đảm tính chỉnh thể, thống nhất từ cấp tiểu học đến cấp trung học phổ thông, tích hợp mạnh ở các cấp học dưới và phân hóa dần ở cấp học trên.

d) Chương trình giáo dục cấp tiểu học đáp ứng dạy học 2 buổi/ngày, 5 ngày/tuần, 35 tuần/năm học và có thể vận dụng cho các trường tiểu học chỉ thực hiện dạy học 1 buổi/ngày; chương trình giáo dục cấp trung học cơ sở và chương trình giáo dục cấp trung học phổ thông đáp ứng dạy học 1 buổi/ngày, 6 ngày/tuần, 35 tuần/năm học và có thể vận dụng cho các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có đủ điều kiện thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

đ) Các chương trình môn học được định hướng xây dựng đáp ứng yêu cầu: Giai đoạn giáo dục cơ bản (tiểu học và trung học cơ sở) bảo đảm trang bị cho học sinh tri thức phổ thông nền tảng; giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (trung học phổ thông) bảo đảm học sinh tiếp cận nghề nghiệp, chuẩn bị cho học sinh có khả năng tham gia thị trường lao động hoặc khả năng học sau phổ thông có chất lượng.

e) Điều kiện tối thiểu của trường phổ thông về tổ chức và quản lý nhà trường; cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục; công tác xã hội hóa giáo dục được quy định bảo đảm thực hiện được chương trình.

g) Việc xây dựng kế hoạch giáo dục riêng của trường phổ thông và đánh giá, chỉnh sửa chương trình trong quá trình triển khai thực hiện chương trình được quy định bảo đảm tính phù hợp và phát triển của chương trình.

3. Tiêu chuẩn chương trình môn học

Chương trình môn học phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Mục tiêu của chương trình môn học cụ thể hóa được mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với đặc thù môn học; xác định được yêu cầu cần đạt về các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung mà môn học góp phần hình thành và phát triển cho học sinh sau mỗi cấp học.

b) Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ của chương trình môn học phản ánh được yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung của học sinh ở mỗi cấp học; tạo cơ hội phát triển các phẩm chất và năng lực đặc thù môn học, hỗ trợ việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh đối với môn học.

c) Nội dung giáo dục bắt buộc, kế hoạch dạy học được quy định cho từng cấp học, định hướng cho từng lớp đáp ứng mục tiêu chương trình môn học; bảo đảm tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và định hướng nghề nghiệp.

d) Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, cách thức đánh giá kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực học sinh, phương tiện dạy học được định hướng, giải thích, hướng dẫn, minh họa nhằm hỗ trợ hoạt động dạy, hoạt động học theo định hướng hình thành, phát triển các phẩm chất và năng lực của học sinh.

4. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Ban xây dựng chương trình môn học

a) Cơ cấu tổ chức:

- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định thành lập mỗi môn học hoặc nhóm môn học có liên quan với nhau một Ban xây dựng chương trình của môn học hoặc nhóm môn học đó (gọi chung là Ban xây dựng chương trình môn học);

- Mỗi Ban xây dựng chương trình môn học gồm có: Tổng chủ biên; các chủ biên; các tác giả (Tổng chủ biên, chủ biên có thể đồng thời là tác giả); thư ký.

b) Thành phần:

Các Ban xây dựng chương trình môn học có đủ các thành phần nhà khoa học, chuyên gia giáo dục, giảng viên, giáo viên được lựa chọn trên phạm vi cả nước, trong đó ít nhất 30% tổng số các thành viên là giáo viên.

c) Nhiệm vụ:

- Ban xây dựng chương trình môn học: Xây dựng chương trình của một môn học của các lớp, các cấp học; điều chỉnh chương trình của một môn học giữa các lớp, các cấp học đảm bảo tiêu chuẩn quy định tại văn bản này; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực nghiệm các chương trình môn học; tiếp nhận, nghiên cứu, tham khảo và tiếp thu có chọn lọc các ý kiến của các tổ chức, cá nhân và ý kiến của Hội đồng thẩm định chương trình để hoàn thiện bản thảo chương trình.

- Tổng chủ biên chương trình môn học: Chịu trách nhiệm trước Tổng chủ biên chương trình tổng thể về chất lượng chương trình môn học; giới thiệu những người đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại văn bản này để xem xét, lựa chọn làm thành viên Ban xây dựng chương trình môn học; tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban xây dựng chương trình môn học; báo cáo Ban xây dựng chương trình tổng thể kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến của các tổ chức, cá nhân và ý kiến của Hội đồng thẩm định chương

trình về bàn thảo chương trình môn học; chủ trì các cuộc họp của Ban xây dựng chương trình môn học; phân công nhiệm vụ cho chủ biên, tác giả và thư ký.

5. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Ban xây dựng chương trình tổng thể

a) Cơ cấu tổ chức: Ban xây dựng chương trình tổng thể do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định thành lập, bao gồm:

- Trưởng ban - Tổng chủ biên chương trình tổng thể.

- Các Phó Trưởng ban bao gồm: Các Tổng chủ biên chương trình môn học; các trưởng điều phối chương trình cấp học (mỗi cấp học có một trưởng điều phối chương trình được chọn trong số các tổng chủ biên chương trình môn học).

- Thư ký.

b) Thành phần:

Ban xây dựng chương trình tổng thể có đủ các thành phần nhà khoa học, chuyên gia giáo dục, giảng viên các trường sư phạm, trường đại học, cao đẳng.

c) Nhiệm vụ:

- Ban xây dựng chương trình tổng thể: Xây dựng chương trình tổng thể; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng các chương trình môn học; tổ chức điều chỉnh chương trình giữa các môn học, các lớp, các cấp học đảm bảo các tiêu chí quy định tại văn bản này.

- Trưởng Ban - Tổng chủ biên chương trình tổng thể: Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về chất lượng chương trình tổng thể và các chương trình môn học; tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban xây dựng chương trình tổng thể; chỉnh sửa lần cuối chương trình tổng thể và các chương trình môn học trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các tổ chức, cá nhân và ý kiến của Hội đồng thẩm định chương trình các môn học, tổng hợp gửi cơ quan tổ chức thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt, ban hành làm cơ sở biên soạn sách giáo khoa; phân công nhiệm vụ cho tổng chủ biên chương trình môn học và trưởng điều phối chương trình cấp học.

6. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định chương trình

a) Tổ chức của Hội đồng thẩm định chương trình

- Cơ cấu tổ chức:

- + Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định thành lập một Hội đồng thẩm định chương trình tổng thể và các Hội đồng thẩm định chương trình môn học (sau đây gọi chung là Hội đồng thẩm định chương trình).

- + Hội đồng thẩm định chương trình gồm có: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên.

- Thành phần: Hội đồng thẩm định chương trình có đủ các thành phần là nhà khoa học, chuyên gia giáo dục, giảng viên, giáo viên, trong đó đối với Hội đồng thẩm định chương trình môn học có ít nhất 30% tổng số thành viên là giáo viên.

- Nhiệm vụ:

+ Hội đồng thẩm định chương trình tổng thể thẩm định chương trình tổng thể, Hội đồng thẩm định chương trình môn học thẩm định chương trình của một môn học của các lớp ở các cấp học; Hội đồng thẩm định chương trình kiến nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt hoặc không phê duyệt bản thảo chương trình.

+ Chủ tịch Hội đồng thẩm định chương trình: Tổ chức tiếp nhận bản thảo chương trình, tổ chức thẩm định và xử lý kết quả thẩm định chương trình theo quy định tại văn bản này; chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định chương trình trước Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Các bước tiến hành thẩm định chương trình

- Chậm nhất 15 ngày trước phiên họp đầu tiên của Hội đồng thẩm định chương trình, bản thảo của chương trình tổng thể hoặc chương trình môn học (sau đây gọi chung là bản thảo) được gửi đến các thành viên Hội đồng thẩm định chương trình.

- Từng thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đọc bản thảo, dự kiến đánh giá theo từng tiêu chí và xếp vào 01 trong 03 loại: Đạt, Cần sửa chữa, Chưa đạt, viết nhận xét và đề xuất với Ban xây dựng chương trình những nội dung có liên quan đến bản thảo.

- Hợp Hội đồng thẩm định chương trình

+ Nếu có ít nhất 75% số yêu cầu đều được các thành viên Hội đồng thẩm định chương trình xếp loại Đạt và có ít nhất 67% số thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đánh giá *Đồng ý thông qua bản thảo*: Ban xây dựng chương trình hoàn thiện bản thảo, gửi cơ quan tổ chức thẩm định để trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

+ Nếu có ít nhất 75% số yêu cầu đều được các thành viên Hội đồng thẩm định chương trình xếp loại Đạt và có ít nhất 67% số thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đánh giá *Đồng ý thông qua bản thảo nhưng phải sửa chữa và Đồng ý thông qua bản thảo*: Ban xây dựng chương trình tiếp thu các ý kiến của Hội đồng thẩm định chương trình, tổ chức chỉnh sửa; báo cáo bằng văn bản với Hội đồng thẩm định những nội dung đã sửa hoặc bảo lưu; bản thảo với những nội dung đã sửa hoặc bảo lưu được chuyển đến cơ quan tổ chức thẩm định để tổ chức thẩm định lần thứ hai.

+ Các trường hợp còn lại: Ban xây dựng chương trình tổ chức xây dựng lại; bản thảo đã xây dựng lại được tổ chức thẩm định như thẩm định lần đầu.

7. Nhiệm vụ của cơ quan tổ chức thẩm định chương trình

Phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị các điều kiện phục vụ các phiên họp của Hội đồng thẩm định; bảo đảm mối liên hệ về công việc giữa Hội đồng thẩm định chương trình và các Ban xây dựng chương trình; trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định việc ban hành chương trình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các quy định tại Quyết định này thay thế các quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quốc gia thẩm định chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 37/2001/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

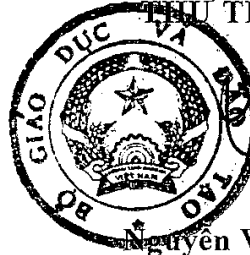
Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Tiểu học, Trưởng Bộ phận thường trực đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông và đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- BT Phạm Vũ Luận (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng Bộ GDĐT (để phối hợp);
- Ban Tuyên giáo TW;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Hội đồng QGGD và PTNL;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDTH, Vụ GDTTrH.

KT.BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Vinh Hiển